

Số: /KH-UBND

Tiên Lãng, ngày tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tiên Lãng giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 273/TB-UBND ngày 25/7/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Đức Thọ, tại cuộc họp Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và Phát triển bền vững thành phố về sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; sơ kết 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 và giai đoạn 2024-2025; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tiên Lãng giai đoạn 2021-2025, với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình) và Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025, nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu phấn đấu đến năm 2025: (1) Cấp xã: 100% số xã (20 xã) đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu. (2) Cấp huyện: Huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao và tiếp tục thực hiện đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương*).

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, mục tiêu cần đạt của từng nội dung công việc, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các nội dung, công việc nhằm đảm bảo tính đồng bộ, kịp thời, thống nhất, chất lượng và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chuyên môn huyện, các cơ quan đơn vị và địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn huyện.

### **2. Yêu cầu**

- Việc xác định các nội dung, nhiệm vụ, nguồn lực, lộ trình thực hiện phải tuân thủ theo đúng quy định của Chương trình, Nghị quyết 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố và các quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo việc thực hiện hiệu quả, đúng mục tiêu.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình ở huyện, xã.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng chuyên môn huyện, các cơ quan đơn vị và địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi**

- Xây dựng nông thôn mới cấp xã tại 20 xã trên địa bàn huyện.
- Xây dựng huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao.

### **2. Đối tượng**

#### **2.1. Đối tượng thụ hưởng**

Là người dân, cộng đồng dân cư, hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

#### **2.2. Đối tượng thực hiện**

Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và toàn xã hội trong đó chủ thể là người dân trên địa bàn nông thôn.

### III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

**1. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.**

#### **1.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu tiêu chí số 1 về Quy hoạch thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, xã NTM nâng cao, huyện NTM, huyện NTM nâng cao.

#### **1.2. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Rà soát, điều chỉnh lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa (CNH - ĐTH) theo quy định pháp luật về quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Từng bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng (sau quy hoạch chung xây dựng xã) nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan ở khu vực nông thôn.

- *Nội dung 2:* Rà soát, điều chỉnh lập quy hoạch xây dựng vùng huyện gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội của thành phố và Chương trình xây dựng nông thôn mới, làm cơ sở lập quy hoạch chung các xã, các đô thị, các khu chức năng thuộc huyện.

**1.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

**2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng.**

#### **2.1. Mục tiêu**

- Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 về giao thông, tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về điện, tiêu chí số 5 về trường học, tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa, tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng nông thôn, tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, tiêu chí số 15 về y tế, tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM;

- Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 về giao thông, tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về điện, tiêu chí số 5 về giáo dục, tiêu chí số 6 về văn hóa, tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, tiêu chí số 17 về môi trường, tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao;

- Đạt yêu cầu tiêu chí số 1 về giao thông thuộc Bộ tiêu chí về xã NTM kiểu mẫu;

- Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 về giao thông, tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng, chống thiên tai, tiêu chí số 4 về điện, tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục, tiêu chí số 6 về kinh tế, tiêu chí số 7 về môi trường, tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM;

- Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 về giao thông, tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng, chống thiên tai, tiêu chí số 4 về điện, tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục, tiêu chí số 6 về kinh tế, tiêu chí số 7 về môi trường, tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

## **2.2. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Tập trung ưu tiên đầu tư hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã theo tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu đảm bảo chất lượng, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đảm bảo kết nối thông suốt quanh năm làm tiền đề để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống người dân;

- *Nội dung 2:* Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu;

- *Nội dung 3:* Tiếp tục nâng cấp, cải tạo phát triển hệ thống điện nông thôn theo hướng ứng dụng công nghệ thông minh, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện, đảm bảo an toàn hành lang lưới điện, đảm bảo mỹ quan;

- *Nội dung 4:* Tiếp tục xây dựng hoàn chỉnh các công trình cấp xã đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS, đảm bảo 100% trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 trở lên, trong đó, mỗi xã có ít nhất 1 trường đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2;

- *Nội dung 5:* Hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa thể thao cấp xã, thôn, bổ sung các trang thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời để thu hút người dân tham gia rèn luyện thể dục thể thao, xây dựng, nhân rộng các hoạt động văn hóa - thể thao mang tính kết nối; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn;

- *Nội dung 6:* Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích ... đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu thu mua, cung ứng, tiêu thụ nông sản, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến phát triển các phương thức kinh doanh thương mại trên;

- *Nội dung 7:* Nâng cấp, cải tạo hệ thống thông tin truyền thông trên địa bàn các xã đảm bảo các xã có điểm phục vụ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các điểm công cộng tại các xã (*khu vực trung tâm xã; nhà văn hóa xã, thôn; ...*) có mạng wifi miễn phí. Phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn (theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số [749/QĐ-TTg](#) ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ); tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở;

- *Nội dung 8:* Tiếp tục xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã đảm bảo duy trì, giữ vững kết quả theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới;

- *Nội dung 9:* Xây dựng, hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định;

- *Nội dung 10:* Ưu tiên hoàn thiện hạ tầng Trường Trung học phổ thông đảm bảo yêu cầu tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao;

- *Nội dung 11:* Lựa chọn đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông theo tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao;

- *Nội dung 12:* Ưu tiên đầu tư hình thành và phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng thu mua, kết nối, cung ứng nông sản hiện đại, cơ sở hạ tầng chế biến, thương mại và dịch vụ gắn với vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn;

- *Nội dung 13:* Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn; thu hút các doanh nghiệp đầu tư các khu xử lý chất thải tập trung quy mô cấp huyện; đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt; đầu tư, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung.

### **2.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 01, 03, 06, 11, 13 (trừ cơ sở hạ tầng chế biến nông sản);

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các nội dung: 02, 09, 12 (cơ sở hạ tầng chế biến nông sản);

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 04, 10;

- Phòng Văn hóa: Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 05, 07;

- Phòng Y tế: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 08;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 13.

**3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, góp phần nâng cao thu nhập, bảo tồn các giá trị văn hóa, môi trường cảnh quan trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.**

### **3.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 12 về lao động, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM; tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 12 về lao động, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao; tiêu chí số 2 về thu nhập thuộc Bộ tiêu chí về xã NTM kiểu mẫu; tiêu chí số 6 về kinh tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; tiêu chí số 6 về kinh tế, thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

### **3.3. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Tập trung triển khai cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên và hạ tầng kinh tế xã hội;

- *Nội dung 2:* Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp;

- *Nội dung 3:* Triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với lợi thế từng địa phương; phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn, bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn;

- *Nội dung 4:* Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất trong đó, ưu tiên hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị; thu hút khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

- *Nội dung 5:* Đẩy mạnh phát triển hệ thống phân phối kết hợp ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số trong xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông sản tại hệ thống phân phối và trên các trang điện tử có thương hiệu nhằm hình thành chuỗi cung ứng an toàn, ổn định, bền vững, đáp ứng nhu cầu thị trường, lồng ghép việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP);

- *Nội dung 6:* Tiếp tục xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 – 2025;

- *Nội dung 7:* Đẩy mạnh khai thác, phát triển sản phẩm, đặc sản địa phương làm quà tặng phục vụ khách du lịch. Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025 gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị;

- *Nội dung 8*: Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn.

### **3.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung 01, 02, 03, 04;

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 05, 06;

- Phòng Văn hóa và Thông tin: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 07;

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 08.

## **4. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.**

### **4.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu của tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư và tiêu chí số 11 về hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về NTM; tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư và tiêu chí số 11 về hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao; tiêu chí số 3 về nghèo đa chiều thuộc Bộ tiêu chí về xã NTM kiểu mẫu;

### **4.2. Nội dung**

- *Nội dung 1*: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

- *Nội dung 2*: Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 về cơ chế chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở trên địa bàn thành phố và Điều 1 Nghị quyết số 52/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 Cơ chế, chính sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025.

### **4.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 02;

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 01.

## **5. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.**

### **5.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu của tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo; tiêu chí số 15 về y tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM. Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 về giáo dục; tiêu chí số 14 về y tế trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao. Đạt yêu

cầu tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

### **5.2. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Tiếp tục nâng cao chất lượng, phát triển giáo dục ở nông thôn, trong đó, chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở. Duy trì, củng cố chất lượng mức độ 2;

- *Nội dung 2:* Tăng cường chất lượng dịch vụ của các Trung tâm y tế huyện, mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe người dân; đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

### **5.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 01;

- Phòng Y tế: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 02.

**6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.**

### **6.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 về văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM. Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 về văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao. Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

### **6.2. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Thực hiện nghiêm túc các tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố văn hoá theo quy định tại Nghị định [122/2018/NĐ-CP](#) ngày 17/9/2018 của Chính phủ; nâng cao chất lượng phong trào xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi); phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, phong trào văn hóa - văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống;

- *Nội dung 2:* Tăng cường kiểm kê, ghi danh các di sản văn hóa; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; nghiên cứu, mở rộng mô hình kết nối văn hóa truyền thống và văn hóa mới, đảm bảo đa dạng về văn hóa vùng miền, dân tộc phục vụ phát triển du lịch.



**6.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đơn đốc thực hiện:** Phòng Văn hóa và Thông tin.

**7. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn; rà soát, bổ sung cây xanh trên các tuyến đường huyện, đường tỉnh, quốc lộ và các khu vực công cộng trên địa bàn thành phố, đảm bảo đạt chuẩn.**

### **7.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM. Đạt yêu cầu về tiêu chí số 17 về môi trường và tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao. Đạt yêu cầu tiêu chí số 4 về nước sạch thuộc Bộ tiêu chí về xã NTM kiểu mẫu; Đạt yêu cầu tiêu chí số 7 về môi trường và tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM. Đạt yêu cầu về tiêu chí số 7 về môi trường và tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

### **7.2. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn xã, huyện đảm bảo theo quy định; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn;

- *Nội dung 2:* Thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải (phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, chất thải nhựa...) theo nguyên lý tuần hoàn;

- *Nội dung 3:* Đẩy mạnh xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm; sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa;

- *Nội dung 4:* Cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường; xây dựng mới và mở rộng các cơ sở mai táng, hỏa táng phải phù hợp với các quy định và theo quy hoạch;

- *Nội dung 5:* Giữ gìn cảnh quan nông thôn; tăng tỷ lệ trồng hoa, cây cảnh, cây xanh; tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm: sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn;

- *Nội dung 6:* Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cải thiện vệ sinh hộ gia đình;

- *Nội dung 7*: Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM”; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

### **7.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung 02 (phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng), 07;

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 04;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 01,02 (nội dung chất thải nhựa, chất thải sinh hoạt hữu cơ), 03,05;

- Phòng Y tế: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 06.

**8. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền từ thành phố đến cơ sở; nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố quản lý, đảm bảo Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan đạt từ 90% trở lên; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.**

#### **8.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM. Đạt yêu cầu tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, tiêu chí số 15 về hành chính công, tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao. Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 về có ít nhất 01 mô hình thôn thông minh thuộc Bộ tiêu chí về xã NTM kiểu mẫu. Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 về an ninh, trật tự - hành chính công trong Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM. Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 về an ninh, trật tự - hành chính công thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

#### **8.2. Nội dung**

- *Nội dung 1*: Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội cho cán bộ, công chức xã hàng năm theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới;

- *Nội dung 2*: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, công khai và hiệu quả ở các cấp; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn;

- *Nội dung 3*: Triển khai hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn

mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025;

- *Nội dung 4*: Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn;

- *Nội dung 5*: Nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý;

- *Nội dung 6*: Tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

### **8.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Phòng Nội vụ: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung 01;

- Phòng Văn hóa-Thông tin: Chủ trì phối hợp với phòng Nội vụ, Tư pháp, hướng dẫn thực hiện nội dung 02, 03;

- Phòng Tư pháp: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 04, 05;

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 06.

## **9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.**

### **9.1. Mục tiêu**

Đạt yêu cầu tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM.

### **9.2. Nội dung**

- *Nội dung 1*: Tiếp tục triển khai hiệu quả, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, đoàn kết sức mạnh của các tầng lớp nhân dân trong hoạt động xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới. Hướng dẫn giúp đỡ và tạo điều kiện cho người dân tiếp cận với nhiều nguồn vốn vay từ các chương trình, dự án... hỗ trợ phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo;

- *Nội dung 2*: Triển khai hiệu quả Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Tiếp tục duy trì, thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các chương trình an sinh xã hội, vận động các tổ chức, đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân, nhà hảo tâm ủng hộ giúp đỡ hộ nghèo;

- *Nội dung 3*: Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”;

- *Nội dung 4*: Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình Trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới;

- *Nội dung 5*: Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

### **9.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện: Nội dung 01;

- Đề nghị Hội Nông dân huyện: Nội dung 02;

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện: Nội dung 03, 05;

- Đề nghị Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện: Nội dung 04.

## **10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.**

### **10.1. Mục tiêu**

Đạt tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, xã NTM nâng cao. Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 về an ninh, trật tự - hành chính công thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM, huyện NTM nâng cao.

### **10.2. Nội dung**

- *Nội dung 1*: Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện ngay tại cơ sở, hạn chế để hình thành “điểm nóng” phức tạp về an ninh, trật tự; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự quản, tự phòng, tự bảo vệ về an ninh, trật tự, giữ vững bình yên thôn xóm, góp phần phục vụ có hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới. Thực hiện hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới.

- *Nội dung 2*: Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp”, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; bố trí quỹ đất để xây dựng Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; thành lập Chi bộ Quân sự cấp xã theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương; đảm bảo giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng nông thôn mới, tích cực tham gia xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện.

### **10.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 02;

- Công an huyện: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 01.

## **11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM.**

### **11.1. Mục tiêu**

Đảm bảo 100% cán bộ chuyên trách xây dựng NTM các cấp, 100% cán bộ trong hệ thống chính trị tham gia chỉ đạo xây dựng NTM được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới nông thôn mới các cấp; triển khai sâu rộng Phong trào Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới từ thành phố đến cơ sở.

### **11.2. Nội dung**

- *Nội dung 1:* Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình;

- *Nội dung 2:* Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở;

- *Nội dung 3:* Đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

- *Nội dung 4:* Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới;

- *Nội dung 5:* Tiếp tục triển khai rộng khắp phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Xây dựng tiêu chí thi đua trong xây dựng nông thôn mới đối với các địa phương để bình xét, phân loại hàng năm.

### **11.3. Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện**

- Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 01, 02, 03, 04;

- Phòng Nội vụ: Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nội dung 05.

## **III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn vốn trực tiếp**

a) Nguồn đầu tư công: 2.317,370 tỷ đồng

- Năm 2021 đã bố trí đủ phần còn thiếu của xã Kiến Thiết (thí điểm năm 2020) là 69,47 tỷ đồng.

- Đối với 11 xã thực hiện năm 2021-2023 (02 xã năm 2021, 04 xã năm 2022, 05 xã năm 2023:

+ Đã phân bổ: 863,286 tỷ đồng (năm 2021-2023);

+ Tiếp tục phân bổ: 464,614 tỷ đồng;

- Đối với 8 xã còn lại: 920 tỷ đồng (115 tỷ đồng/xã).
- Hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao: Bố trí bằng nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố.

b) Vốn sự nghiệp, lồng ghép: khoảng 196,5 tỷ đồng

2. Ngân sách huyện, xã: Ưu tiên vốn đầu tư công phân cấp hàng năm và các nguồn vốn ngân sách khác của địa phương để thực hiện các nội dung, tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Huy động có hiệu quả các nguồn vốn khác: Huy động các nguồn vốn tín dụng, vốn huy động doanh nghiệp, vốn hợp tác xã, huy động nhân dân tự nguyện đóng góp thông qua các hình thức đóng góp ngày công, cho tặng đất... để thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

#### **IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở và sự tham gia tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; tăng cường phân cấp, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện Chương trình; đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân nông thôn, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng NTM*” giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động, đặc biệt là tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức tặng cho đất để xây dựng các công trình nông thôn mới kiểu mẫu. Kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có thành tích tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đặc biệt là các hộ dân có diện tích đất tặng cho lớn để đầu tư, mở rộng các công trình nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Chú trọng phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị; thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng NTM, nông thôn mới thông minh; phát triển kinh tế nông thôn gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn, phát triển các sản phẩm đặc sản, có lợi thế của địa phương theo Chương trình OCOP; bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp - an toàn; giữ gìn an ninh trật tự xã hội và quốc phòng trên địa bàn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống gắn với phát triển kinh tế trên địa bàn nông thôn.

3. Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân... tham gia vào quá trình chuyển đổi số trong nông nghiệp. Ứng dụng công nghệ cao, tự động hóa trong nông nghiệp; tập trung cao phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi để bảo vệ sản xuất; hệ thống tiêu thụ và truy xuất nguồn gốc nông sản; xây dựng cổng thông tin chia sẻ dữ liệu nông nghiệp trên nền tảng công nghệ số. Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ, đặc biệt công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng mô hình liên kết chuỗi giá trị quy mô lớn gắn với thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm để phát triển hiệu quả, bền vững, đủ sức cạnh tranh

trong hội nhập quốc tế; tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 để góp phần nghiên cứu, giải quyết các vấn đề từ thực tiễn đặt ra trong phát triển kinh tế nông thôn và nâng cao đời sống của người dân, phù hợp với điều kiện đặc thù của các địa phương.

4. Tăng cường thực hiện hiệu quả các giải pháp huy động nguồn lực xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó: Ưu tiên bố trí đủ nguồn ngân sách thành phố để bố trí cho các địa phương đầu tư, xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch hàng năm và giai đoạn; lồng ghép các chương trình MTQG và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn; huy động hiệu quả tín dụng của Ngân hàng chính sách xã hội; thu hút hiệu quả nguồn vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã; vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu theo nguyên tắc tự nguyện cho từng dự án, nội dung cụ thể (*tặng cho quyền sử dụng đất, góp ngày công, tiền mặt...*). Các địa phương bố trí quỹ đất để giao đất ở mới cho các hộ gia đình, cá nhân tặng cho đất ở khi mở rộng đường giao thông và các công trình nông thôn mới kiểu mẫu mà diện tích đất còn lại không đủ điều kiện để ở và không còn nơi ở nào khác trên địa bàn xã.

5. Phân cấp quản lý các tuyến đường sau đầu tư; chú trọng xây dựng và triển khai, phát triển hiệu quả các mô hình tự quản về giao thông như: “Tuyến đường thôn, xóm tự quản đảm bảo trật tự an toàn giao thông”; “Tuyến đường thanh niên quản lý” ...

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện; tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch triển khai hằng năm của địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn UBND các xã chưa thực hiện tổ chức rà soát xây dựng Đề án xã nông thôn mới kiểu mẫu; thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo quy định;

- Chỉ đạo rà soát đánh giá mức độ đạt các chỉ tiêu, tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu do Trung ương và Thành phố ban hành. Đồng thời lập kế hoạch đề xuất đầu tư các lĩnh vực để đảm bảo hoàn thành tiêu chí và điều phối kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện để phù hợp với kế hoạch chung của thành phố. Hướng dẫn các xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành phố công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng kế

hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử;

- Hướng dẫn các xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành phố thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đôn đốc, tổng hợp tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình báo cáo UBND thành phố, Văn phòng Điều phối NTM TP, Huyện ủy, UBND huyện.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về Chương trình;

- Đôn đốc, tổng hợp tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình.

## **2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc các xã thực hiện việc lập Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ trình các Sở, ngành thành phố thẩm định hồ sơ đảm bảo đáp ứng về quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 – 2025 và các quy định khác có liên quan. Phối hợp với các cơ quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân huyện nghiệm thu, quyết toán công trình, thẩm định phương án hỗ trợ vật kiến trúc.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan theo dõi, hướng dẫn và thẩm định các tiêu chí xã nông thôn nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu do ngành phụ trách.

## **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch huy động các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để thực hiện chương trình; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối bố trí đủ nguồn vốn đối ứng từ ngân sách đảm bảo việc đầu tư không gây nợ xây dựng cơ bản;

- Chủ trì, tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện trình tự thủ tục đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành khác;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ kế hoạch vốn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ giải ngân nguồn vốn xây dựng các dự án công trình nông thôn mới kiểu mẫu;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, chủ đầu tư trong việc thực hiện nghiệm thu hoàn thành công trình, thẩm định phương án hỗ trợ vật kiến trúc; chủ trì thẩm định trình UBND huyện phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành.

## **4. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với các cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện công tác giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình;



- Chủ trì, phối hợp với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tiên Lãng tổ chức lập, chỉnh lý biến động đất đai, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ gia đình, cá nhân tặng cho đất để thực hiện các công trình xã nông thôn mới kiểu mẫu;

- Chủ động đề xuất phương án, bố trí vị trí và các thủ tục tái định cư trường hợp hộ dân hiến đất mà diện tích đất còn lại không đủ để sinh sống theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan theo dõi, hướng dẫn và thẩm định các tiêu chí xã nông thôn nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu do ngành phụ trách.

### **5. Trung tâm phát triển quỹ đất**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công tác giải phóng mặt bằng: Tổ chức kiểm kê vật kiến trúc trên đất, lập phương án hỗ trợ và chi trả kịp thời kinh phí hỗ trợ vật kiến trúc cho Nhân dân.

### **6. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tiên Lãng**

- Ủy ban nhân dân huyện ủy quyền thực hiện quản lý các dự án trong chương trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; ký kết hợp đồng với các đơn vị nhà thầu; chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công theo đúng quy định của pháp luật;

- Tăng cường thực hiện chức năng quản lý, giám sát đối với các đơn vị nhà thầu thực hiện đúng các hợp đồng đã ký kết, đảm bảo các hạng mục công trình thi công đúng tiến độ, đảm bảo khối lượng, đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế được duyệt;

- Quản lý, tổ chức nghiệm thu kỹ thuật các công trình; hoàn thiện hồ sơ thủ tục để đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn được bố trí; phối hợp với các đơn vị nhà thầu và đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán công trình để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định.

### **7. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, Cổng thôn tin điện tử huyện, Ủy ban nhân dân các xã tuyên truyền, phổ biến chủ trương, kế hoạch và nội dung Chương trình xây dựng nông thôn trên địa bàn huyện. Đặc biệt là chương trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu các chính sách, cơ chế hỗ trợ, những hộ dân tiêu biểu trong công tác hiến, tặng cho đất thổ cư để đầu tư xây dựng các công trình nông thôn mới kiểu mẫu để người dân nâng cao nhận thức, chủ động thực hiện, góp vốn và công sức tham gia bàn, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan theo dõi, hướng dẫn và thẩm định các tiêu chí xã nông thôn nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu do ngành phụ trách.

### **8. Ủy ban nhân dân các xã**

*\* Đối với những xã đang triển khai thực hiện, chưa triển khai thực hiện:*

- Tổ chức rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới thành phố ban hành.

- Có giải pháp huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách để đầu tư xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; vận động, khuyến khích người dân tham gia, đóng góp xây dựng nông thôn mới theo hình thức tự nguyện, không huy động quá sức dân.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung khác: Chương trình phát triển sản xuất, cơ cấu lại ngành nông nghiệp thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), chương trình ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và phát triển sản xuất, ...

- Phối hợp với các cơ quan liên quan của huyện tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện hiến đất, tổ chức kiểm kê vật kiến trúc trên đất, vận động nhân dân chủ động bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công đảm bảo có mặt bằng và tổ chức cấm mốc giới để thi công các công trình đường giao thông còn lại, đảm bảo an ninh, trật tự và tạo điều kiện để các đơn vị thi công triển khai xây dựng công trình. Bố trí các vị trí đất để thực hiện tái định cư các trường hợp hộ gia đình, cá nhân tặng cho đất để thực hiện chương trình mà diện tích đất còn lại không đủ để ở.

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành phố xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đối với 08 xã thực hiện năm 2024-2025 ngoài những nội dung nêu trên cần thực hiện những nội dung sau:

+ Tổ chức rà soát danh mục các công trình đầu tư xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Rà soát, tổng hợp số liệu phục vụ việc lập Đề án quy hoạch chung xây dựng xã, lập Đề án xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

*\* Đối với những xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Triển khai các giải pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2021-2025.*

**9.** Các cơ quan, đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ, Phòng Y tế, Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công theo dõi, chủ trì theo dõi để chủ động hướng dẫn UBND các xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung do ngành phụ trách.

**10.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên đề, tích cực phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện và các ngành liên quan thực hiện tốt việc tuyên

truyền vận động hội viên, đoàn viên tham gia hưởng ứng thực hiện Chương trình, hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và vận động nhân dân tặng cho đất để thực hiện các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã triển khai lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng dẫn của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt kế hoạch này, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện từ nay đến năm 2025./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Văn phòng ĐP NTM TP;
- TTHU, TTHĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ XD NTM huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, NN&PTNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Thành Cường**